

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày: 11 – 5 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Xuân Minh
2. Ông Hoàng Trọng Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Phan Ngọc Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Xuân H - Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 15/5/1975 tại huyện H, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 03/10; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn H (đã chết) và bà Trần Thị N, sinh năm: 1932; Vợ Hồ Thị D, sinh năm: 1978; con: có hai đứa con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:*** Ông Trần Xuân T, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

**** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:*** Bà Trần Thị A – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình (có mặt).

**** Người làm chứng:***

- Ông Trần Minh Y, sinh năm: 1963.

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

- Bà Đoàn Thị H, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình. (có mặt)

- Bà Hồ Thị D, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 22/11/2021 Đoàn Xuân H trú tại thôn L, xã Đ, huyện H đang ở nhà thì nghe tiếng của Trần Xuân T, sinh năm: 1969 ở cùng thôn đang chửi bới mình. Nghe vậy, Hoài cầm một chiếc đèn pin đi sang nhà ông T. Tại đây giữa H và ông T xảy ra chửi bới, xây ầu lẫn nhau. Quá trình xây ầu, H đã dùng tay tát hai cái vào má và đâm vào ngực ông T làm ông T ngã xuống nền nhà. Lúc này, ông T lấy một cây rựa ở gần đó giơ lên và nói “Tau chém mi chết”, H lao đến giật lấy được cây rựa từ tay của ông T, rồi trở phần sống lưng của cây rựa chém từ trên xuống trúng vào vùng đầu phía trước bên trái của ông T. Hậu quả: ông Trần Xuân T bị một vết thương ở vùng đầu phía trước, bên trái; một vết thương ngoài gò má phải và gãy cung xương sườn số 9 bên phải. Ông Trần Xuân T được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện Tuyên Hóa từ ngày 23/11/2021 đến ngày 30/11/2021 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 156/TgT ngày 23/12/2021 của Trung tâm giám định Y khoa pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của ông Trần Xuân T là 08% (tám phần trăm). Tính chất thương tích: Các thương tích nêu trên đều không gây nguy hiểm cho tính mạng.

Tại bản kết luận giám định số 1310/GĐ-PC09 ngày 16/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: Trên cán rựa ký hiệu A1 gửi giám định không phát hiện máu người; các chất màu đỏ ký hiệu A2, A3 và A4 gửi giám định là máu người, thuộc nhóm A.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã tạm giữ:

- Một đèn pin màu xanh, dài 10cm, hình trụ có dây đeo màu đen, dài 17cm.
- Một cái rựa dài 56cm, lưỡi rựa làm bằng kim loại màu đen dài 28cm; một cạnh sắc, mũi cong, nhọn, phần rộng nhất 5cm, bề mặt lưỡi rựa gỉ sét màu nâu; cán rựa làm bằng gỗ, hình trụ tròn, dài 28cm, màu vàng, đường kính chỗ rộng nhất 3,6cm; phần đầu cán bọc một đai kim loại dài 6,8cm; đường kính 3,3cm; phần giữa và phần cuối cán bọc 02 đai kim loại.
- Một phong bì được dán kín, mặt trước phong bì ghi “1310/GĐ-PC09” “Mẫu vật sau giám định vụ 1310/2021” được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có: Ba túi ni lon trong suốt, đựng các mẫu máu trên mặt mỗi túi có ghi lần lượt A2, A3, A4.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại ông Trần Xuân T yêu cầu Đoàn Xuân H phải bồi thường các khoản gồm: Tiền viện phí, tổn thất tinh thần và các chi phí khác với tổng số tiền là 14.070.000đ (mười bốn triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng).

Bản cáo trạng số: 15/CT-VKSTH-HS ngày 08/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, Quảng Bình đã truy tố bị cáo Đoàn Xuân H về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá phát biểu giữ nguyên quyết định truy tố Đoàn Xuân H về tội “Cố ý gây thương tích”, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS 2015, các điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Xuân H từ 9 đến 12 tháng tù, thời gian tính từ ngày chấp hành án.

Vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được dán kín, mặt trước phong bì ghi “1310/GĐ-PC09” “Mẫu vật sau giám định vụ 1310/2021” được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có: Ba túi ni lon trong suốt, đựng các mẫu máu trên mặt mỗi túi có ghi lần lượt A2, A3, A4.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Trả lại cho bị cáo Đoàn Xuân H 01 (một) đèn pin màu xanh, dài 10cm, hình trụ có dây đeo màu đen, dài 17cm; Trả lại cho ông Trần Xuân T 01 (một) cái rựa dài 56cm, lưỡi rựa làm bằng kim loại màu đen dài 28cm; một cạnh sắc, mũi cong, nhọn, phần rộng nhất 5cm, bề mặt lưỡi rựa gỉ sét màu nâu; cán rựa làm bằng gỗ, hình trụ tròn, dài 28cm, màu vàng, đường kính chỗ rộng nhất 3,6cm; phần đầu cán bọc một đai kim loại dài 6,8cm; đường kính 3,3cm; phần giữa và phần cuối cán bọc 02 đai kim loại.

Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 14.070.000đ (mười bốn triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng).

Án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Trần Xuân T bà Trần Thị A phát biểu quan điểm: Nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa về tội danh và hình phạt, ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo phạm tội đối với người khuyết tật nặng, mặt khác sau khi chém ông T bị cáo đã bỏ mặc bị hại một mình trong tình trạng bị thương tích nên đề nghị Hội đồng xét xử quyết định hình phạt nghiêm minh để giáo dục bị cáo. Về dân sự: Đề nghị bị cáo

bồi thường cho bị hại tổng số tiền 14.070.000đ (mười bốn triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) theo bảng kê chi phí của bị hại có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên toà bị cáo Đoàn Xuân H tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới. Bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình; không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Xuân H: Ngày 22/11/2021 Đoàn Xuân H sau khi nghe tiếng Trần Xuân T chửi bới mình đã đi sang nhà ông T hai bên lời qua tiếng lại chửi bới, xô ẩu lẫn nhau chỉ vì mâu thuẫn nhỏ giữa các bên. Trong trạng thái kích động ông T lấy một cây rựa gần đó và dọa chém H, H giật được cây rựa và đã sử dụng phần sống lưng cây rựa chém từ trên xuống trúng vùng đầu phía trước bên trái của ông T. Hậu quả ông Trần Xuân T bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tích là 08%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu về thời gian, địa điểm, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Đoàn Xuân H đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy bị hại Trần Xuân Tịnh có giấy xác nhận là người khuyết tật nặng nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự bị cáo phạm tội đối với người khuyết tật nặng như đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là phù hợp.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo là gây ảnh hưởng đến sức khỏe của bị hại, gây mất trật tự an toàn xã hội và gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhưng không chịu thông cảm cho nhau mà đã có hành vi dùng rựa là hung khí nguy hiểm để chém bị hại gây thương tích cho người khác. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Vì vậy cần xét xử bị cáo với hình phạt nghiêm minh, để giáo dục bị cáo và răn đe chung đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bản thân thật sự ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội trong trường hợp bị hại cũng có lỗi một phần đã xúc phạm bị cáo nhiều lần gây nên sự bức xúc cho bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo phù hợp với chính sách nhân đạo của Nhà nước. Vì vậy cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu huỷ vật chứng là: 01 (một) phong bì được dán kín, mặt trước phong bì ghi “1310/GĐ-PC09” “Mẫu vật sau giám định vụ 1310/2021” được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có: Ba túi ni lon trong suốt, đựng các mẫu máu trên mặt mỗi túi có ghi lần lượt A2, A3, A4.

- Đối với 01 (một) đèn pin màu xanh, dài 10cm, hình trụ có dây đeo màu đen, dài 17cm được xác định là tài sản của bị cáo Đoàn Xuân H chiếc đèn pin này bị cáo dùng để đi qua nhà bị hại không dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Đối với 01(một) cái rựa dài 56cm, lưỡi rựa làm bằng kim loại màu đen dài 28cm; một cạnh sắc, mũi cong, nhọn, phần rộng nhất 5cm, bề mặt lưỡi rựa gỉ sét màu nâu; cán rựa làm bằng gỗ, hình trụ tròn, dài 28cm, màu vàng, đường kính chỗ rộng nhất 3,6cm; phần đầu cán bọc một đai kim loại dài 6,8cm; đường kính 3,3cm; phần giữa và phần cuối cán bọc 02 đai kim loại, quá trình điều tra xác định đây là chiếc rựa của bị hại anh Trần Xuân T là do bị cáo giật lấy để chém anh T. Xét thấy chiếc đèn pin và cây rựa vẫn còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 106

BLTTHS năm 2015 đề: trả lại chiếc đèn pin cho bị cáo Đoàn Xuân H và trả lại một cây rựa cho bị hại Trần Xuân T.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Xuân T yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí sau:

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần: 10.000.000đ;
- Tiền thuê xe chở đi cấp cứu từ xã Đức Hóa đến thị trấn Đồng Lê và chở ra viện: 400.000đ;

- Tiền thuê xe chở đi giám định thương tích từ xã Đức Hóa vào thành phố Đồng Hới và ngược lại: 650.000đ;

- Tiền xe ôm cho chị Trần Thị H đi thăm nuôi từ xã Đức Hóa đến Bệnh viện đa khoa Tuyên Hóa và ngược lại: 420.000đ

- Tiền thuê xe chở bị hại đi làm việc tại cơ quan Công an huyện Tuyên Hóa: $03 \text{ lần} \times 400.000\text{đ/lần} = 1.200.000\text{đ}$;

- Tiền bồi thường thu nhập thực tế bị mất của người nuôi là bà Trần Thị H trong quá trình điều trị của bị hại: $200.000\text{đ/ngày} \times 07 \text{ ngày} = 1.400.000\text{đ}$;

Tổng cộng tất các khoản chi phí là 14.070.000đ (mười bốn triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng).

Hội đồng xét xử xét thấy những khoản chi phí bị hại yêu cầu là có căn cứ, có đầy đủ hóa đơn chứng từ hợp lệ, chi phí đúng thực tế đã có trong hồ sơ vụ án, ngoài ra bị hại có yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổn thất về tinh thần số tiền 10.000.000đ xét thấy vì hành vi của bị cáo gây nên cho bị hại làm tổn thương về sức khỏe tinh thần của bị hại là có cơ sở để chấp nhận. Vì vậy cần áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc Đoàn Xuân H phải bồi thường cho ông Trần Xuân T số tiền 14.070.000đ (mười bốn triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng).

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đoàn Xuân H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án phí dân sự có giá ngạch bị cáo Đoàn Xuân H phải chịu 704.000đ (bảy trăm linh tư nghìn đồng) của số tiền phải bồi thường cho bị hại Trần Xuân T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Xuân H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đoàn Xuân H 09 (chín) tháng tù. Thời gian tính từ ngày chấp hành án.

2. Vật chứng vụ án:

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì được dán kín, mặt trước phong bì ghi “1310/GĐ-PC09” “Mẫu vật sau giám định vụ 1310/2021” được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có: Ba túi ni lon trong suốt, đựng các mẫu máu trên mặt mỗi túi có ghi lần lượt A2, A3, A4.

- Áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại:

+ 01 (một) đèn pin màu xanh, dài 10cm, hình trụ có dây đeo màu đen, dài 17cm cho bị cáo Đoàn Xuân H.

+ 01(một) cái rựa dài 56cm, lưỡi rựa làm bằng kim loại màu đen dài 28cm; một cạnh sắc, mũi cong, nhọn, phần rộng nhất 5cm, bề mặt lưỡi rựa gỉ sét màu nâu; cán rựa làm bằng gỗ, hình trụ tròn, dài 28cm, màu vàng, đường kính chỗ rộng nhất 3,6cm; phần đầu cán bọc một đai kim loại dài 6,8cm; đường kính 3,3cm; phần giữa và phần cuối cán bọc 02 đai kim loại cho ông Trần Xuân T.

Toàn bộ số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 3 năm 2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 xử: Buộc bị cáo Đoàn Xuân H phải bồi thường cho ông Trần Xuân T số tiền là 14.070.000đ (mười bốn triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi, theo lãi suất được xác định theo khoản 2 Điều 468 BLDS.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng

án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đoàn Xuân H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án phí dân sự có giá ngạch: Bị cáo Đoàn Xuân H phải chịu 704.000đ (bảy trăm linh tư nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại. Tuyên bố bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/5/2022) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Công an Tuyên Hóa;
- TAND tỉnh QB;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Bị cáo, bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình
- Lưu hồ sơ - Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

ĐÃ KÝ

Đoàn Thị Bích Thủy